

ĐỀ CHÍNH THỨC

PHẦN ĐỌC HIỂU (2,0 điểm)

Đọc đoạn trích:

Khó khăn giúp hé lộ tài năng. Những tổ chức tâm cỡ trên thế giới đều quan niệm rằng khó khăn là cơ hội để phát triển. Vậy nên đừng lên án chúng – hãy học hỏi và nắm bắt chúng. Những con người tâm cỡ trên thế giới đều biến những thương tích của mình trở thành bài học trí tuệ. Họ dùng thất bại làm đòn bẩy để tiến gần đến thành công. Họ không thấy đó là khó khăn, họ nhìn ra triển vọng. Và điều đó khiến họ vĩ đại. Hãy nhớ, sai lầm vẫn chỉ là sai lầm nếu bạn lặp lại nó lần nữa.

(Robin Sharma, *Điều vĩ đại đời thường*, NXB Trẻ, TP. Hồ Chí Minh, 2021, tr.140)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. (0,5 điểm)

Theo đoạn trích, khó khăn giúp hé lộ điều gì?

Câu 2. (0,5 điểm)

Chỉ ra từ biểu hiện phép lập đề liên kết hai câu văn sau: *Họ dùng thất bại làm đòn bẩy để tiến gần đến thành công. Họ không thấy đó là khó khăn, họ nhìn ra triển vọng.*

Câu 3. (1,0 điểm)

Em hiểu như thế nào về nội dung câu văn sau: *Hãy nhớ, sai lầm vẫn chỉ là sai lầm nếu bạn lặp lại nó lần nữa?*

PHẦN LÀM VĂN (8,0 điểm)

Câu 4. (3,0 điểm)

Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 12 đến 15 câu) trình bày suy nghĩ của em về ý nghĩa của tinh thần vượt khó trong cuộc sống.

Câu 5. (5,0 điểm)

Cảm nhận của em về vẻ đẹp thiên nhiên và con người lao động trong đoạn thơ sau:

Mặt trời xuống biển như hòn lửa.

Sóng đã cài then, đêm sập cửa.

Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi,

Câu hát căng buồm cùng gió khơi.

Hát rằng: cá bạc biển Đông lặng,

Cá thu biển Đông như đoàn thoi

Đêm ngày dệt biển muôn luồng sáng.

Đến dệt lưới ta, đoàn cá ơi!

(Huy Cận, *Đoàn thuyền đánh cá*, Ngữ văn 9, Tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2021, tr.139-140)

I. ĐỌC HIỂU:

Câu 1. Theo đoạn trích, khó khăn hé lộ tài năng

Câu 2. Phép lặp từ “ họ”

Câu 3. Chúng ta không nên lặp lại những sai lầm đã mắc trước đó. Từ những sai lầm đó cố gắng thay đổi để không mắc lại những lỗi đó nữa.

II. LÀM VĂN:

Câu 1

Cách giải:

* **Yêu cầu về hình thức:** Viết đoạn văn đảm bảo từ 12- 15 câu.

* **Yêu cầu về nội dung:**

- Giới thiệu vấn đề nghị luận: Ý nghĩa của tinh thần vượt qua khó khăn trong cuộc sống.

- Giải thích:

+ Tinh thần vượt qua khó khăn: Đó là sẵn sàng luôn đối mặt với những khó khăn, thử thách trong cuộc sống, đối diện với khó khăn bằng một tinh thần tích cực.

- Ý nghĩa của tinh thần vượt khó là:

+ Tinh thần vượt khó sẽ giúp con người luôn phấn đấu, nỗ lực để đạt được những thành tựu cho bản thân.

+ Tinh thần vượt khó sẽ rèn luyện cho bản thân nhiều đức tính tốt như chăm chỉ, lạc quan,...

+ Tinh thần vượt khó giúp con người học hỏi được những bài học kinh nghiệm quý giá từ trong những khó khăn.

+ Tinh thần vượt khó giúp con người tới gần hơn với thành công.

- Liên hệ bản thân, mở rộng:

+ Trong cuộc sống cũng có nhiều người bị quan, chán nản khi gặp khó khăn,... những người này nên bị chỉ trích, phê phán.

Câu 2:

Cách giải:

1. Mở bài:

- Giới thiệu tác giả, tác phẩm Đoàn thuyền đánh cá.

- Giới thiệu về khái quát nội dung của đoạn thơ: Vẻ đẹp thiên nhiên và người lao động.

2. Thân bài:

a. Vẻ đẹp thiên nhiên

- Bức tranh thiên nhiên được xây dựng trên nền một buổi hoàng hôn tuyệt đẹp.

- Hình ảnh so sánh độc đáo trong câu 1:

+ Điểm nhìn nghệ thuật: nhìn từ con thuyền đang ra khơi.

+ Thời gian: hoàng hôn -> sự vận động của thời gian.

+ Quang cảnh hùng vĩ của bầu trời lúc chiều tà -> vẻ đẹp kì vĩ, tráng lệ của cảnh hoàng hôn trên biển.

-Biện pháp tu từ nhân hóa:

+ Được sáng tạo từ chi tiết thực: những con sóng cài ngang như chiếc then cửa của vũ trụ. Bóng đêm "sập cửa" gọi khoảnh khắc ánh ngày vụt tắt và màn đêm bất ngờ buông xuống bao trùm tất cả.

+ Gọi không gian vũ trụ rộng lớn, mênh mông, kì vĩ mà vẫn gần gũi, ấm áp như ngôi nhà của con người.

2. Vẻ đẹp lao động của đoàn thuyền đánh cá ra khơi

- Từ "Lại":

+ Chỉ một sự kiện lặp đi lặp lại.

+ Chỉ sự trái chiều vì khi vũ trụ đã kết thúc một ngày dài để lắng vào yên nghỉ thì đoàn thuyền đánh cá lại bắt đầu một cuộc lao động mới.

-> Gọi một nhịp sống thanh bình của quê hương, đất nước. Sau bao năm tháng chiến tranh con người Việt Nam mới có một cuộc sống lao động bình yên.

- "Câu hát căng buồm cùng gió khơi":

+ Kết hợp hai hình ảnh: "câu hát" – "gió khơi" -> cụ thể hóa sức mạnh đưa con thuyền ra khơi.

+ Ấn dụ chuyển đổi cảm giác "câu hát căng buồm" -> tái hiện vẻ đẹp tâm hồn, niềm vui lao động của người dân chài.

-> Đoàn thuyền ra khơi trong niềm vui lao động.

* Câu hát của người dân chài:

- Biện pháp liệt kê: "cá bạc", "cá thu"...-> sự giàu có của biển.

- Bút pháp tả thực kết hợp với trí tưởng tượng phong phú:

+ Tả đàn cá thu giống như con thoi đang bơi lượn mà như dệt tấm vải giữa biển đêm bùng muôn luồng sáng

+ Gọi những vệt nước lấp lánh khi đàn cá bơi lội.

+ Niềm vui của người dân chài. Những đàn cá như thoi đưa là niềm hứa hẹn chuyển về bội thu "khoang đầy cá nặng"

3. Kết bài:

- Nội dung:

+ Tác giả phác họa thành một bức tranh thiên nhiên hùng vĩ và thơ mộng.

+ Qua đó, ông đã làm hiện lên cảnh đoàn thuyền đánh cá ra khơi và tâm hồn phóng khoáng, tràn đầy niềm vui, niềm hi vọng của người lao động mới.

- Nghệ thuật

+ Ngôi bút tràn đầy sự chan hòa giữa con người và thiên nhiên.

+ Hình ảnh phong phú.